

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Thơ
2. Ông Trần Văn Hải

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2020/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Lê Thị Mai X, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số A, khóm P, Phường C, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Số A, ấp T, xã H, huyện H, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Võ Văn C, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số A, tổ A, khóm P, Phường C, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện ly hôn của chị Lê Thị Mai X và anh Võ Văn C.

- Về con chung: Chị Lê Thị Mai X và anh Võ Văn C thống nhất anh chị có 01 con chung, tên Võ Thị Kim H, sinh ngày 23/8/2003. Hiện nay, con chung

Võ Thị Kim H đang sống chung với chị X. Sau khi ly hôn, chị X và anh C thống nhất giao con chung tên Võ Thị Kim H cho chị X tiếp tục nuôi dưỡng. Chị X không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung, anh C không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Mai X và anh Võ Văn C thống nhất tài sản không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị Mai X và anh Võ Văn C thống nhất vợ chồng không có nợ ai và không cho ai nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Mai X phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008031 ngày 31/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị Lê Thị Mai X đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường 3, Tp. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;(số 60/2002, ngày 12/11/2002)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Thanh Thảo